TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 24-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhã

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Sóng

2. Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:08/2020/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1987; tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Th (đã chết) và bà Đặng Thị L. Có vợ tên Mạc Thị Tr; có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 17/2010/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2010, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2019 đến ngày 02/12/2019 chuyển tạm giam; Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Quang M, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8 năm 2018 Phạm Văn T, sinh năm 1987, ở thôn 6 xã C, huyện Thủy Nguyên, đến quán karaoke T ở thôn 7 xã T, huyện Thủy Nguyên do anh Phạm Quang M sinh năm 1981 làm chủ để hát và bị một số người (không rõ lai lịch) trong quán đánh. Khoảng 11 giờ ngày 16/8/2018 Phạm Văn T cùng Lương Văn D, Mạc Văn H, Hoàng Văn Th cùng ngồi uống rượu tại quán Mạnh C ở xã Q, huyện T. Tại đây, T nói với D, Th, H về việc bị một số người đánh tại quán Karaoke T. T rủ D, H, Th đến quán T tìm đánh anh M chủ quán. H, Th, D đều đồng ý.

Th điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Foture màu sơn đen, biển kiểm soát 15A-120.83 chở T, H, D, khi đi T mang theo 03 cây gậy gỗ, mỗi gậy dài 80cm. Trên đường đi T gọi điện cho Hoàng Văn H, sinh ngày 23/10/2002, quan hệ xã hội với T ở xã C, rủ H đi đến quán T để tìm đánh anh M, H đồng ý. D gọi điện cho Lê Văn Tuấn là bạn ở xã Mỹ Đồng rủ Tuấn đi đánh nhau, đồng thời bảo Tuấn gọi thêm người để cùng đi và hẹn gặp nhau tại quán BoBo gần khu vực Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đồng. Tuấn gọi điện cho Nguyễn Văn Phbảo Phđi đánh nhau giúp nhóm của D, Phđồng ý. Tuấn hỏi Ph"Ông có đồ chưa", Ph hiểu ngay T thỏi Ph có hung khí để thực hiện việc đánh nhau chưa, nên Phtrả lời là chưa có. Tuấn lấy từ nhà 01 kiếm tự chế bằng kim loại dài 90cm, rộng 03cm, có bao kiếm bằng gỗ màu đen mang đến quán BoBo gần Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đồng đưa cho Phvà dặn Phđứng đợi nhóm của D đến đón. Tuấn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến xã T, huyện Thủy Nguyên để tìm Ph (anh trai của Ph) để rủ P đi đánh nhau. Trong lúc Phđứng đợi nhóm của D thì anh Bùi Quang T, sinh năm 2000, là bạn chơi với anh trai Phđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 15N1-062.14 đi từ nhà ở xã H đến xã Mỹ Đ đón người yêu. Thấy Ph đứng một mình,Tân dừng xe lại nói chuyện với Phú. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô chở H, H, D, T từ h xã C đến quán BoBo. Thấy D vẫy tay ra hiệu, Phcầm theo kiếm T đưa rồi nhờ T chở đi theo xe Th, Ph nói với T là đi có việc. Tân không biết Ph đi đánh nhau nên đã chở Phđến cổng quán T, sau đó Tân quay lại xã M đón người yêu. Tại cổng quán T, Phgặp Tuấn đi xe mô tô đến. Ph bảo T đưa tiền để mua khẩu trang bịt mặt nhưng Tuấn không có tiền đã đưa khẩu trang của Tuấn cho Ph sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe về nhà trước.

Lúc đó, Th điều khiển xe ô tô đi ngang qua quán Karaoke T để quan sát anh M có ở quán không nhưng không xác định được, nên Th đã quay đầu xe đỗ xe ngay trước cửa quán T. T bảo Th đỗ xe nổ máy chờ sẵn và bảo H xuống xe xem anh M có ở trong quán không, nếu anh M có ở quán thì H gật đầu báo hiệu. H xuống xe đi đến khu vực pha chế đồ uống gặp anh Phạm Xuân Hi, Hoàng Gia V là nhân viên của quán hỏi anh M có ở quán không. Anh H gọi điện cho M từ trên gác xuống. Anh M và H ngồi nói chuyện ở khu vực trước cửa quán khoảng 01 phút thì H đứng dậy, H ra cửa quán gật đầu báo hiệu. Nhận được báo hiệu của H, H, D, T mỗi người cầm 01 gậy gỗ dài khoảng 80cm mở cửa xe xông vào quán, Phthấy vậy cũng cầm kiếm xông vào quán T. H dùng gậy gỗ vụt vào người anh M thì M giơ tay đỡ được. Thấy vậy, D, T, Phcùng xông đến đánh anh M. Anh M bỏ chạy vào phía trong quán, chạy được khoảng 2-3m, thì trượt chân ngã. H, D, T xông đến cầm gậy vụt vào người, tay, chân của anh M; Phcầm kiếm chém nhiều nhát vào hai cẳng

chân làm anh M bị thương. Thấy anh M bị thương, Phú, T, H, D không đánh nữa mà bỏ chạy ra xe ô tô của Th. Trong lúc bỏ chạy H nhìn thấy trên sàn quán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung. H tưởng là điện thoại của đồng bọn bị rơi nên nhặt lên cất vào túi quần. Thấy T cùng đồng bọn đã đánh gây thương tích cho anh M xong chạy lên xe ô tô, Th điều khiển xe ô tô chở T, H, H, D, Phcùng hung khí bỏ chạy về h xã M. Trên đường chạy trốn, xác định được chiếc điện thoại nhặt được không phải tài sản của nhóm người mình, T bảo Th dừng xe đưa điện thoại cho 01 nam thanh niên không xác định được địa chỉ điều khiển xe mô tô mang chiếc điện thoại Samsung đến quán T. Người thanh niên đã mang chiếc điện thoại vứt ở khu vực quán T. Nhân viên quán đã nhặt được và giao cho anh M sử dụng.

Th điều khiển xe ô tô về đến xã M, huyện Thủy Nguyên, đã dừng xe để T cất 03 gậy gỗ vào quán BoBo, đồng thời chở Phú, H, H, T về nhà. Phvề nhà và mang kiếm trả T. Tuấn đã vứt kiếm xuống giếng nhà mình.

Anh M bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp - Hải Phòng. Gia đình anh M đã trình báo cơ quan công an huyện Thủy Nguyên.

Nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận tại khu vực mặt phía tây của sảnh chờ phát hiện có dấu vết chất lỏng màu nâu đỏ nghi máu, nằm trên nền bị trôi do nước mưa. Quá trình khám nghiệm Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu là video từ đầu thu hệ thống camera của quán T lưu vào USB.

Anh Phạm Quang M điều trị thương tích tại bệnh viện Việt Tiệp-Hải Phòng đến ngày 29/8/2018 thì ra viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 439 ngày 10/9/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng xác định thương tích của Phạm Quang M: Còn nẹp bột cẳng bàn chân phải. Vùng mặt sau cổ chân phải có vết thương liền vết phẫu thuật đã khâu, chưa cắt chỉ dài 13,7cm. Còn nẹp bột đùi cẳng bàn chân trái. Vùng mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái có 01 vết thương liền vết phẫu thuật h nằm ngang đã khâu, chưa cắt chỉ dài 13cm. Vùng mặt ngoài cánh tay phải có vết bầm tím kích thước 26cm x 15cm trong đó có vết xây xước da kích thước 1,5cm x 0,4cm đang đóng vảy khô. Vùng mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái có vết xây xước da kích thước 01cm x 0,7cm đang đóng vảy khô. Vùng mặt sau cổ tay trái và mu bàn tay trái có vết bầm tím kích thước 12,5cm x 11,5cm trong đó có vết xây xước da kích thước 01cm x 0,3cm đang đóng vảy khô. Tổng tỷ lệ phần trăm thương tổn cơ thể của nạn nhân do các thương tích gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 36%. Các vết bầm tím, xây xước da là các sang chấn phần mềm sẽ khỏi hoàn toàn và không có h dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết thương hai chân có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Các vết xây xước da, bầm tím hai tay có đặc điểm do vật tác động trực tiếp gây nên.

Tiến hành mở niêm phong kiểm tra dữ liệu trong camera thu được, xác định được ngày 16/8/2018 lúc 13 giờ 57 phút 48 giây xe ô tô nhãn hiệu Fortuner biển kiểm soát 15A-120.83 dừng ở trước cửa quán; đầu xe h về phía ngã ba T, Mạc Văn H xuống trước gặp nhân viên trong quán, khi anh M ra gặp nói chuyện với H, H ra hiệu cho T. Hoàng Văn H, Lương Văn D, Phạm Văn T từ trên xe ô tô bước xuống

cầm gậy gỗ, Nguyễn Văn Ph cầm kiếm từ đường đối diện chạy vào quán cùng gây thương tích cho anh M. Sau đó Phú, T, D, H cầm hung khí bỏ chạy lên xe ô tô biển kiểm soát 15A-120.8.

Căn cứ lời khai của Phạm Văn T, cơ quan điều tra tiến hành truy tìm đã thu được 01 kiếm bằng kim loại dài tổng thể 90cm, cán dài 36cm, lưỡi sắc, bản rộng 03cm dưới giếng tại khu vực sân gia đình nhà T. Cho T, Phnhận dạng, cả hai đều xác định đây là cây kiếm dùng để gây thương tích cho anh M.

Ngày 27/6/2019, Hoàng Văn H, Mạc Văn H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn Ph, Lê Văn Tuấn bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Phạm Văn T bỏ trốn đến ngày 29/11/2019 ra đầu thú. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã truy tố Phạm Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c, khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm s, b khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/8/2018 gia đình của T đến gặp anh M xin lỗi và thỏa thuận bồi thường chi phí chữa trị thương tích. Anh M nhận tiền, có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Về vật chứng: đã giải quyết tại bản án số 53/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên nên không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 439 ngày 10/9/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng; vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên toà đã đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc Phạm Văn T bị một số người không rõ lai lịch đánh tại quán T vào đầu tháng 8 năm 2018, nên ngày 16/8/2018, T đã bàn bạc rủ Th, D và H tìm đánh anh M. Trên đường đi T đã gọi điện rủ Hoàng Văn H sinh ngày 23/10/2002 đi đánh anh M. Th đã điều kiển xe ô tô chở D, H, H, T đi đánh anh M. Khi đến quán T, T đã bảo H gọi anh M Xuống nói chuyện. Anh M xuống, H đã làm hiệu để T dùng gậy gỗ dài 80cm vụt, Phcầm kiếm chém gây thương tích cho anh M, làm anh M bị tổn thương cơ thể 36% sức khỏe. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo có hành vi dùng gậy gỗ gây thương tích cho anh Phạm Quang M làm giảm 36% sức khỏe là dùng "hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a và điểm i, khoản 1, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Tlà nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khoẻ của bị hại và gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn T có 01 tình tiết tăng nặng: xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo đầu thú, ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Phạm Văn T có vai trò là người khởi xướng, cùng bàn bạc với các bị cáo khác về việc đánh anh M, đồng thời cũng là người cầm gậy gỗ trực tiếp đánh anh M. Vì vậy bị cáo T vừa có vai trò là người khởi xướng,

và là người thực hành tích cực. Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội và xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/8/2018, bị cáo T đã tác động gia đình của T bồi thường chi phí chữa trị thương tích 88.000.000 đồng. Anh M nhận tiền, và có đơn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: đã giải quyết tại bản án số 53/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, điểm b khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điểm o Khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 6 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2019.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 công an TP Hải Phòng.
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhã

- Hồ sơ vụ án; Lưu.